QUY TRÌNH VẬN HÀNH CHUẨN · LUỒNG CÔNG VIỆC WF-T05 · BẢO VỆ VẬT LIỆU SÀN & CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT

SOP-TVP-16
Phiên bản 3.0

SOP-TVP-16 · BẢO DƯỠNG PHÒNG NGỪA SÀN CỨNG (ĐÁ, TERRAZZO, VINYL/ESD, GỖ) & BÀN GIAO PHỤC HỒI

Phân tách kỹ thuật chăm sóc hằng ngày 5 nhóm vật liệu sàn văn phòng bằng dung dịch trung tính SAH-C01 (pH 6,5–8,0, vòi 15 mL mức 9–12 mL/L), giới hạn máy bảo dưỡng chỉ dùng Pad Trắng hoặc Pad Đỏ (cấm Pad Đen/Nâu, cấm axit pH < 5 hay kiềm mạnh), bảo vệ đế chân bàn ghế kết hợp thảm 3 tầng chắn cát biển Đà Nẵng và xác lập cổng bàn giao phục hồi chuyên sâu (ICS-11..14).

WF-T05 · 5 Nhóm Vật liệu Sàn cứng | SAH-C01 pH 6,5–8,0 · Vòi 15 mL (9–12 mL/L) | Chỉ Pad Trắng / Đỏ · Cấm Pad Đen & Axit | Cổng chuyển giao · ICS-11..14 & GU

MỤC 1 KHUNG KIỂM SOÁT TÀI LIỆU

Mã tài liệu	`SOP-TVP-16 · WF-T05`	**Phiên bản & Hiệu lực**	v3.0 · Hiệu lực từ 19/11/2026
Đơn vị phát hành	Công ty Cổ phần Dịch vụ Vệ sinh Công nghiệp Đà Nẵng SONGANHHYG (K57/10 Giang Văn Minh, Hòa Thuận Tây, Hải Châu, Đà Nẵng)	**Khu vực áp dụng**	Sảnh đá Marble/Granite, hành lang Terrazzo/đá mài, sàn Vinyl/LVT, phòng Lab/Server ESD, phòng giám đốc/họp lát sàn gỗ & lối chuyển tầng hầm
Bộ phận chủ trì	Phòng Kỹ thuật & Chất lượng QA/HSE	**Người phê duyệt**	Đại diện Pháp luật: Ms. Mỹ Anh
Chu kỳ rà soát	Định kỳ 06 tháng/lần hoặc ngay khi thay đổi vật liệu sàn, quy định độ bóng GU hoặc phát sinh CAPA	**Kênh hỗ trợ 24/7**	Hotline/Zalo: **0905 751 566** · Email: danangadv@gmail.com
Quy chuẩn & Pháp lý áp dụng	**`SAH-MAN-07` & `SAH-CTL-01`** (Bảo toàn 5 nhóm sàn và an toàn **RCD ≤ 30 mA**) · **`SAH-CHM-08`** (4 màu ▲ ĐỎ, ● VÀNG, ■ XANH LÁ, ◆ XANH DƯƠNG, định lượng 15 mL) · **QCVN 18:2021/BXD** (An toàn điện thiết bị chà sàn) · **QCVN 02:2019/BYT** (Kiểm soát bụi silic/HEPA H13) · **NĐ 113/2017/NĐ-CP** (SDS 16 mục, GHS) · **NĐ 45/2022/NĐ-CP** · **NĐ 44/2016/NĐ-CP** · **NĐ 13/2023/NĐ-CP** · **BLLĐ 2019 (Đ.127)** · **BLDS 2015 (Đ.393)**.		

MỤC 2 MỤC TIÊU BẢO DƯỠNG PHÒNG NGỪA VÀ CHỐNG XUỐNG CẤP BỀ MẶT SÀN

Ở Đà Nẵng, cát biển chứa hạt thạch anh độ cứng Mohs 7 theo giày dép đi vào sảnh đá cẩm thạch và Terrazzo tạo thành lớp nhám mài mòn nhanh hơn gấp đôi khi có người qua lại, còn mùa nồm ẩm tháng 9–12 lại dễ làm sàn gỗ phồng hèm hoặc lớp phủ Vinyl ngả đục nếu lau đọng nước. Quy trình **SOP-TVP-16** hướng tới bốn mục tiêu phòng ngừa thiết thực:

- **Nhận diện và tách đúng hóa chất cho 5 nhóm sàn văn phòng:** Dùng duy nhất dung dịch trung tính `SAH-C01` (**pH 6,5–8,0**), ngăn chặn dứt điểm tình trạng đá Marble bị rỗ mờ ngay khi chạm axit pH < 5 hoặc sàn gỗ bị trương hèm do lau ướt đẫm.
- **Giới hạn máy bảo dưỡng hằng ngày trong vùng an toàn cơ học:** Đội bảo trì chỉ dùng **Pad Trắng** (đánh khô/lau sạch nhẹ) hoặc **Pad Đỏ** (chà bảo dưỡng trung bình) sau khi đã hút sạch cát bằng máy lọc **HEPA H13**; tuyệt đối không đưa Pad Đen/Nâu hay bùi nhùi thép vào ca thường xuyên.
- **Chặn trầy xước từ nguồn bằng thảm 3 tầng và bảo vệ đế chân nội thất:** Phối hợp thảm sảnh loại bỏ cát thạch anh, kiểm tra đế nỉ chân bàn ghế và khay chậu cây để kéo dài chu kỳ giữ bóng tự nhiên.
- **Thiết lập cổng chuyển giao rõ ràng khi vượt ngưỡng bảo trì:** Khi sàn giảm độ bóng GU, xước sâu hoặc bong lớp sáp phủ, lập phiếu chuyển giao ngay sang Đội Kỹ thuật Phục hồi (ICS-11..14, sop-san-be-tong/, sop-son-epoxy/).

MỤC 3 PHÂN BIỆT 5 NHÓM VẬT LIỆU SÀN VÀ CÁC HÀNH VI NGHIÊM CẤM

5 Nhóm vật liệu sàn	Đặc tính & điểm nhạy cảm	Bảo dưỡng phòng ngừa chuẩn	Ngưỡng chuyển phục hồi
1. Đá tự nhiên Marble (Cẩm thạch sảnh VIP)	Gốc Canxi cacbonat mềm; **rỗ mặt vĩnh viễn ngay ở pH < 5** và trầy nhanh bởi cát thạch anh.	Hút cát khô HEPA H13; lau ẩm vắt ráo SAH-C01 (9–12 mL/L); đánh khô **Pad Trắng** mỗi tuần/tháng.	Độ bóng < 85 GU, vệt ố axit hoặc xước mờ đường đi → `ICS-11`.

5 Nhóm vật liệu sàn	Đặc tính & điểm nhạy cảm	Bảo dưỡng phòng ngừa chuẩn	Ngưỡng chuyển phục hồi
2. Đá tự nhiên Granite (Đá hoa cương sảnh)	Độ cứng Mohs 6–7 chịu lực tốt nhưng vẫn xỉn khi bị cát mài mòn hay cháy hóa chất kiềm/axit.	Đẩy bụi khô sạch cát; lau đường Số 8 bằng SAH-C01 trung tính; đánh bảo dưỡng bằng **Pad Trắng / Đỏ**.	Độ bóng < 90 GU hoặc mất lớp thấm chống ố → ICS-11.
3. Sàn Terrazzo / Đá mài	Nền xi măng trộn hạt đá vôi/granite; **nhạy cảm axit** làm xói nền xi măng trơ sỏi thô.	Hút cát kỹ; lau ẩm SAH-C01 pH 6,5–8,0; chà bảo dưỡng nhẹ bằng **Pad Đỏ** hoặc đánh khô **Pad Trắng**.	Mờ xước < 50–75 GU hoặc bong rỗ pin-hole → `ICS-12`.
4. Sàn nhựa Vinyl / LVT & ESD	Tấm LVT kỵ ngập nước hở keo ghép; sàn **ESD** kỵ sáp acrylic thường làm mất dải 10^6–10^9 Ω.	Lau ẩm vắt kiệt bay hơi trong 1–2 phút; bảo dưỡng nhẹ bằng **Pad Trắng / Đỏ** (cấm sáp cách điện trên ESD).	Trầy xước lớp wear-layer hoặc bong sáp → `ICS-13`.
5. Sàn gỗ công nghiệp & tự nhiên	**Cấm lau sũng nước** gây trương phồng hèm khóa và cong vênh nhất là mùa nồm ẩm.	Hút bụi đầu chổi mềm dọc thớ; lau bằng khăn/cây lau vắt kiệt tối đa giữ phòng thoáng **RH** thấp.	Trầy sâu lớp phủ UV hoặc rộp hèm khóa → Đội kỹ thuật/BQL.

CÁC HÀNH VI NGHIÊM CẤM TRONG BẢO DƯỠNG SÀN CỨNG VĂN PHÒNG: (1) **Cấm dùng Pad Đen hoặc Pad Nâu bóc lớp** trong bảo trì thường xuyên (làm trầy xước sâu mặt đá, mòn đứt lớp phủ Vinyl/LVT). (2) **Cấm dùng hóa chất kiềm mạnh (pH > 10), axit mạnh (pH 1–3 hoặc < 5 lên Marble/Terrazzo), bùi nhùi thép hay dung môi Xylene**. (3) **Cấm lau sũng nước trên sàn gỗ, sàn Vinyl LVT hoặc sàn ESD phòng máy chủ**; tuyệt đối không tự ý phủ sáp bóng acrylic thường lên sàn ESD. (4) **Cấm chạy máy chà sàn khi sàn còn cát thô chưa hút bụi** (tạo máy nghiền cát cào xước cả mặt sảnh) hoặc khi máy thiếu bộ chống giật **RCD ≤ 30 mA**.

CỔNG CHUYỂN GIAO KỸ THUẬT · PHỤC HỒI ĐÁ MARBLE, GRANITE, TERRAZZO, VINYL ESD & BÊ TÔNG

Phân tách bảo dưỡng phòng ngừa và phục hồi chuyên sâu

SOP-TVP-16 giữ mặt sàn bền đẹp lâu dài trong ca hằng ngày. Khi sàn chạm ngưỡng chuyển giao kỹ thuật (mất độ bóng GU, xước sâu hoặc bong lớp bảo vệ), đội tạp vụ bàn giao hiện trạng sang đội kỹ thuật thực hiện **dịch vụ vệ sinh đánh bóng phục hồi đá Granite Marble**, **đánh bóng đá Granite tại Đà Nẵng**, **bảo dưỡng phục hồi sàn Terrazzo**, **đánh bóng sàn đá mài Terrazzo**, **đánh bóng sàn nhựa Vinyl chống tĩnh điện ESD** và **mài đánh bóng sàn bê tông tầng hầm**.

Phục hồi Đá Granite Marble → **Đánh bóng Đá Granite Đà Nẵng →** **Phục hồi Sàn Terrazzo →**

Đánh bóng Sàn Đá Terrazzo → **Đánh bóng Sàn Vinyl & ESD →** **Mài Sàn Bê tông Đà Nẵng →**

MỤC 4 PHÂN VAI VÀ TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN

Đầu việc bảo dưỡng & chuyển giao phục hồi	Phòng QA/HSE	Tổ trưởng / Giám sát	Nhân viên Tạp vụ	Đội Kỹ thuật Phục hồi
Lập sơ đồ 5 nhóm sàn, cấp SAH-C01 pH 6,5–8,0 & kiểm tra nhãn GHS/SDS 16 mục	Chuẩn hóa & kiểm định	Gắn sơ đồ tại kho	Tuân thủ theo phân khu	Tư vấn thông số GU
Hút bụi cát HEPA H13, lau bảo dưỡng đường Số 8 & giữ khô sàn gỗ/Vinyl	Kiểm định ngẫu nhiên	Kiểm tra khăn vắt kiệt	Trực tiếp thực hiện	Tiếp nhận cảnh báo sớm
Chạy máy chà bảo dưỡng **Pad Trắng / Pad Đỏ** qua RCD ≤ 30 mA & kiểm đế bàn ghế	Kiểm an toàn điện	Chỉ huy & cấp Pad đúng	Báo thiếu đế lót chân ghế	Hỗ trợ hiệu chỉnh máy
Đánh giá ngưỡng mất bóng GU, ố axit, bong sáp & chuyển giao ICS-11..14	Đo GU & duyệt bàn giao	Lập hồ sơ `BM-TVP-05`	Khoanh vùng cảnh báo	Thực hiện `ICS-11..ICS-14`

MỤC 5 CHUẨN BỊ HÓA CHẤT TRUNG TÍNH, PAD BẢO DƯỠNG VÀ DỤNG CỤ BẢO VỆ SÀN

5.1. Hóa chất pH trung tính 6,5–8,0 & phân vùng màu chuẩn

- **Dung dịch chuẩn duy nhất cho bảo trì sàn:** SAH-C01 trung tính (**pH 6,5–8,0**, có SDS 16 mục theo NĐ 113/2017/NĐ-CP), pha bằng vòi nhấn **15 mL** mức chuẩn **3–4 nhấn = 45–60 mL / 5L (9–12 mL/L)**. Chỉ khi xử lý vệt cao su/dầu dày cục bộ không chứa axit mới tăng tối đa **6–8 nhấn (18–24 mL/L)** và phải tráng lại ngay bằng nước máy sạch.
- **Hệ thống 4 màu chống nhiễm chéo:** Sảnh, hành lang và sàn văn phòng dùng riêng bộ ◆ XANH DƯƠNG (khăn 8 mặt, đầu lau phẳng microfiber, xô tách riêng, thay giẻ sạch sau mỗi khu vực và giặt nhiệt ≥ 60 °C); tuyệt đối tách khỏi khu WC (▲ ĐỎ / ● VÀNG) và Pantry (■ XANH LÁ).

5.2. Lựa chọn Pad máy chà & trang bị phòng ngừa xước sàn

- **Pad bảo dưỡng được phép:** Chỉ cấp phát **Pad Trắng** (đánh bóng khô nhẹ không mài mòn cho đá Marble, Granite, Vinyl đã phủ bóng) và **Pad Đỏ** (chà ẩm bảo dưỡng trung bình cho Granite, Terrazzo, Vinyl thường).
- **Thiết bị bảo vệ an toàn:** Máy hút bụi gắn lọc **HEPA H13** (tuân thủ QCVN 02:2019/BYT), máy chà đơn/liên hợp tốc độ 150–175 vòng/phút cắm qua **RCD ≤ 30 mA** (QCVN 18:2021/BXD), tối thiểu 02 biển chữ A sàn ướt và giày chống trượt SRC.
- **Phụ kiện bảo vệ cơ học:** Thước kiểm tra mòn đế nỉ/cao su chân bàn ghế, khay lót dưới chậu cây cảnh và phối hợp thảm 3 tầng tại sảnh (SOP-TVP-13).

MỤC 6 QUY TRÌNH THỰC HIỆN TỪNG BƯỚC VÀ ĐIỂM KIỂM TRA BẮT BUỘC

BƯỚC 1 **Khảo sát phân loại sàn, kiểm tra đế nội thất và hút sạch cát HEPA H13** — **Trách nhiệm: Nhân viên Tạp vụ**

- Đối chiếu sơ đồ tầng để xác định đúng khu vực thuộc 5 nhóm vật liệu (Marble, Granite, Terrazzo, Vinyl/ESD, Gỗ) trước khi chọn cây lau và pha dung dịch; kiểm tra tình trạng cụm thảm 3 tầng tại lối vào để bảo đảm cát thạch anh không tràn vào sảnh.
- **Kiểm tra bảo vệ đế chân bàn ghế:** Trong lúc dọn dưới gầm bàn/phòng họp, quan sát bằng mắt các miếng nỉ lót chân bàn ghế, bánh xe PU ghế xoay và đáy chậu cây trang trí. Nếu thấy mất miếng nỉ lót, bánh xe kẹt sạn cứng hoặc khay chậu cây nứt tràn nước xuống sàn đá/gỗ, dán thẻ đánh dấu vị trí và báo ngay Tổ trưởng/HCNS bổ sung đệm bảo vệ.
- **Làm sạch khô hoàn toàn trước khi lau ẩm:** Đẩy chổi gom bụi microfiber khô hoặc hút bụi bằng máy lọc HEPA H13 cắm qua **RCD ≤ 30 mA** (dùng đầu chổi mềm cho sàn gỗ) để loại bỏ sạch hạt cát sắc cạnh.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Tuyệt đối không đặt cây lau ẩm xuống sàn khi hạt cát mịn trên mặt đá Marble/Granite hoặc sàn gỗ chưa được hút gom sạch.

BƯỚC 2 **Lau bảo trì bằng dung dịch SAH-C01 trung tính (pH 6,5–8,0) đúng từng nhóm sàn** — **Trách nhiệm: Nhân viên Tạp vụ**

- Đặt tối thiểu 02 biển chữ A *"Sàn Ướt / Đang Vệ Sinh"* hai đầu lối đi (chừa nửa hành lang khô nếu làm ban ngày); pha SAH-C01 trung tính đúng tỷ lệ **9–12 mL/L** bằng vòi nhấn 15 mL.
- **Đá Marble, Granite & Terrazzo:** Lau ẩm vắt ráo theo đường Số 8 ôm sát thân (giữ cột sống thẳng theo tư thế JC-TVP-01), đổi mặt khăn/đầu lau sạch khi sang khu khác; lau khô lại ngay khu vực sảnh có mật độ đi lại cao để không đóng vệt nước đục.
- **Sàn Vinyl / LVT & Sàn ESD:** Vắt thật ráo cây lau phẳng microfiber bộ ◆ XANH DƯƠNG sao cho màng ẩm mỏng bay hơi hết trong 1–2 phút, không đẩy nước vào khe ghép LVT hoặc tiếp địa sàn ESD.
- **Sàn gỗ công nghiệp / tự nhiên:** Vắt kiệt cây lau phẳng đến mức cầm không nhỏ giọt; **chỉ lau dọc theo chiều thớ gỗ** trong không gian thoáng khí (bật quạt/hút ẩm giữ RH thấp trong những ngày nồm ẩm Đà Nẵng), lau khô lại ngay nếu vô tình rớt giọt nước đọng ở hèm khóa.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Kiểm tra độ pH bình pha 6,5–8,0; mặt sàn gỗ và Vinyl sau khi lau 2 phút phải khô ráo hoàn toàn, không còn nước đọng tại khe hèm.

BƯỚC 3 **Bảo dưỡng cơ học định kỳ bằng Pad Trắng hoặc Pad Đỏ** — **Trách nhiệm: Tổ trưởng & NV Tạp vụ**

- **Kiểm tra an toàn máy & chọn Pad:** Kiểm tra dây nguồn máy chà đơn/liên hợp không trầy xước, cắm qua **RCD ≤ 30 mA** và bấm nút TEST. Lắp đúng **Pad Trắng** (để đánh khô tăng độ mịn bóng cho đá Marble, Granite, Vinyl đã phủ bóng) hoặc **Pad Đỏ** (chà ẩm nhẹ loại vệt giày cao su trên Granite, Terrazzo, Vinyl thường).
- **Thao tác chạy máy:** Chia từng ô 15–20 m^2 để hóa chất trung tính SAH-C01 không bị khô trên sàn trước khi hút thu hồi; di chuyển máy đều tay theo dải thẳng chồng mí 30%, không ghì máy đứng yên một chỗ gây cháy vệt ma sát lên lớp phủ Vinyl hoặc vân đá.
- **Thu hồi và hoàn nguyên cuối ca:** Hút sạch toàn bộ nước thải bằng máy hút nước (không xả bùn vào lavabo hay bồn Pantry); tháo giặt sạch Pad Trắng/Đỏ phơi khô (đổi cũ lấy mới khi pad mòn 50%), quấn dây máy hình số 8 và treo Thẻ Thiết Bị đúng vị trí kho 5S.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Cấm lắp Pad Đen hoặc Pad Nâu vào máy trong ca bảo dưỡng thường xuyên; thao tác trên cao > 2 m cạnh chân tường/vách cột phải mở giấy phép SAH-FRM-04.

BƯỚC 4 **Kiểm tra ngưỡng GU và kích hoạt cổng chuyển giao phục hồi chuyên sâu** **Trách nhiệm: Tổ trưởng & QA/HSE**

- Hằng tháng hoặc khi thấy sàn đổi màu mất bóng, QA/HSE kiểm tra thực địa các tiêu chí chuyển giao: độ bóng góc 60° giảm dưới ngưỡng (Marble **< 85 GU**, Granite **< 90 GU**, Terrazzo **< 50–75 GU**), xuất hiện vết rỗ ăn mòn axit pH < 5, bong tróc lớp sáp bóng Vinyl/ESD, rộp hèm sàn gỗ hoặc xuống cấp nền bê tông/sơn Epoxy khu phụ trợ.
- Chụp ảnh góc hẹp (tuân thủ NĐ 13/2023/NĐ-CP) kèm sơ đồ vùng lỗi ghi lên phiếu BM-TVP-05; không tự ý dùng hóa chất tẩy mạnh khắc phục thủ công.
- Chuyển giao chính thức sang Đội Kỹ thuật Phục hồi chuyên sâu theo đúng chủng loại vật liệu: ICS-11 (đá Marble/Granite), ICS-12 (Terrazzo/Bê tông Lithium), ICS-13 (Vinyl/LVT/ESD), ICS-14 (Epoxy/PU), hoặc hệ thống SOP Sàn Bê tông và SOP Sơn Epoxy.

Điểm kiểm tra bắt buộc: Khi phát hiện vết rỗ axit trên đá Marble hoặc mất dẫn điện ESD, phải dừng mọi thao tác chà đánh bằng máy thường và lập biên bản bàn giao ngay trong 24 giờ.

MỤC 7 TIÊU CHUẨN NGHIỆM THU, ĐO KIỂM VÀ XỬ LÝ TÌNH HUỐNG NGOẠI LỆ

Nghiệm thu hiện trường: Soi đèn góc nghiêng 15–30° xác nhận mặt sàn sạch đều không vệt hóa chất dính chân, không xước xoáy do cát hay Pad sai loại, khe hèm sàn gỗ/LVT khô khít; kiểm chứng bằng khăn giấy trắng sạch; đo ATP vùng **10 × 10 cm = 100 cm² (≤ 100 RLU)** tại điểm chạm giao tiếp trên mặt sàn phòng nghỉ/họp hoặc hành lang theo BM-TVP-05.

Tình huống ngoại lệ thực tế	Nguyên nhân & rủi ro	Hành động chuẩn SONGANHHYG
Khách vô tình làm đổ nước chanh, cà phê hoặc giấm (pH < 5) lên sảnh đá Marble	Axit ăn mòn Canxi cacbonat làm mờ trắng rỗ mặt đá chỉ sau vài phút	Thấm hút ngay lập tức bằng khăn trắng khô (không lau lan rộng), trung hòa nhẹ bằng khăn ẩm nước sạch pha trung tính SAH-C01 rồi lau khô; nếu đã xuất hiện vết mờ rỗ, chụp ảnh lập phiếu chuyển ngay sang ICS-11 đánh bóng phục hồi.
Sàn gỗ văn phòng bị rò nước điều hòa hoặc nước mưa tạt qua khe cửa sổ	Nước thấm vào cốt gỗ gây trương phồng hèm khóa và mốc đen mặt dưới	Ngắt nguồn điện gần vùng ẩm, thấm khô kiệt trong ≤ 5 phút bằng máy hút nước đầu cao su mềm + khăn khô, bật quạt thổi và hút ẩm giữ RH < 60%, ghi nhận hiện trạng báo HCNS/BQL xử lý rò rỉ.
Phòng máy chủ / phòng lab có sàn ESD xuất hiện vệt mờ dính hoặc bụi mịn	Lau ướt quá ẩm hoặc phủ sáp acrylic thường làm sai lệch điện trở ESD 10^6–10^9 Ω	Chỉ vào khu vực dưới giám sát 1–1 của IT; hút bụi HEPA H13 và lau bằng khăn ◆ XANH DƯƠNG vắt thật kiệt thấm nước trung tính không tạo màng; chuyển giao ICS-13 khi cần phủ mới sáp dẫn điện ESD.
Bánh xe ghế hoặc chân tủ sắt bị mất đệm lót cào xước nền Vinyl / Terrazzo	Vết xước kéo dài làm đọng bẩn đen và bong lớp phủ bóng bảo vệ	Báo ngay Tổ trưởng và HCNS lắp lại đế nỉ/bánh xe PU mềm để chặn nguồn gây xước, dùng Pad Đỏ với SAH-C01 làm sạch vệt cao su nông; nếu xước sâu phá lớp phủ, ghi BM-TVP-05 chuyển ICS-12/ICS-13.

QUY ĐỊNH AN TOÀN VÀ PHÁP LÝ BẮT BUỘC: Tuân thủ tuyệt đối **QCVN 18:2021/BXD** (cắm máy chà/hút qua RCD ≤ 30 mA), **QCVN 02:2019/BYT** (lọc HEPA H13), **NĐ 113/2017/NĐ-CP** (SDS 16 mục và nhãn GHS cho hóa chất bảo trì), **NĐ 45/2022/NĐ-CP** (xử lý nước thải bùn lau không đổ ra cống rãnh công cộng), **NĐ 44/2016/NĐ-CP** (giấy phép cao > 2 m `SAH-FRM-04`), **NĐ 13/2023/NĐ-CP**, **BLDS 2015 Đ.393** và **BLLĐ 2019 Đ.127**.

MỤC 8 ĐÀO TẠO, SÁT HẠCH VÀ DANH MỤC TÀI LIỆU LIÊN KẾT

- **Yêu cầu đào tạo & sát hạch:** Toàn bộ nhân viên phụ trách sàn phải qua 03 ca kèm cặp theo `SOP-TVP-08`: nhận diện đúng 5 nhóm vật liệu sàn văn phòng, pha vòi 15 mL đúng 9–12 mL/L, phân biệt Pad Trắng/Pad Đỏ và lý do cấm Pad Đen/Axit pH < 5, vắt kiệt khăn lau sàn gỗ và nhận diện ngưỡng chuyển giao phục hồi.
- **Biểu mẫu & thẻ trực quan liên kết:** JC-TVP-01 · Thẻ Tư thế Số 8 & Xe đẩy 5S · BM-TVP-05 · Phiếu Nghiệm thu & KPI 100đ · SAH-FRM-04 · Giấy phép An toàn Điện & Cao.
- **Quy trình chuyên sâu cổng chuyển giao:** SOP-TVP-03 · ICS-11 (Marble/Granite) · ICS-12 (Terrazzo/Bê tông) · ICS-13 (Vinyl/ESD) · ICS-14 (Epoxy/PU) · Hệ thống SOP Sàn Bê tông · Hệ thống SOP Sơn Epoxy.

MỤC 9 LỊCH SỬ PHIÊN BẢN VÀ QUY CHUẨN KỸ THUẬT ÁP DỤNG

Phiên bản	Ngày	Người soạn / Duyệt	Nội dung thay đổi & quy chuẩn áp dụng
v3.0	19/11/2026	Phòng QA/HSE · Ms. Mỹ Anh duyệt	Ban hành quy trình chuyên sâu **SOP-TVP-16** (WF-T05): phân biệt bảo dưỡng phòng ngừa 5 nhóm sàn văn phòng (Marble nhạy axit pH < 5, Granite, Terrazzo, Vinyl/LVT/ESD, Gỗ cấm lau sũng nước), định mức SAH-C01 trung tính pH 6,5–8,0 (9–12 mL/L), giới hạn Pad Trắng/Đỏ (cấm Pad Đen/Nâu, kiềm/axit mạnh), bảo vệ đế chân bàn ghế và cổng chuyển giao phục hồi sang ICS-11..14, hệ thống SOP sàn bê tông và sơn Epoxy.

Điều hướng cụm quy trình & tài liệu đối chứng: ← SOP-TVP-15: Chăm sóc Thảm, Ghế & Hút nước Khẩn cấp · Mục lục SOP Tạp vụ · SOP-TVP-17: Ứng phó Dịch sinh học & Khử khuẩn →
Biểu mẫu & quy trình liên thông: JC-TVP-01 · Thẻ Tư thế Số 8 & Xe đẩy 5S · BM-TVP-10 · An toàn Máy & RCD · BM-TVP-05 · Phiếu Nghiệm thu & KPI 100đ · SOP-TVP-03 · Lau sàn 5 Vật liệu · ICS-11 · Phục hồi Đá Marble/Granite · ICS-12 · Phục hồi Terrazzo · ICS-13 · Bóc sáp Vinyl/ESD · ICS-14 · Sàn Epoxy/PU · SOP Sàn Bê tông · SOP Sơn Epoxy